

HỒN KHÓM KIM THẠCH, THẢO MỘC, CẨM THÚ BẠCH LIÊN



CHƯƠNG THỨ NHỨT

HỒN KHÓM LÀ GÌ?

Trên thế gian mỗi loài, mỗi giống, từ Kim thạch, Thảo mộc cho đến Cẩm thú đều có một Đại hồn chung. Người ta gọi Hồn chung này là Hồn Khóm (Âme groupe).

Tỷ như: Tất cả các loại đá xanh trên Địa cầu đều có một hồn chung gọi là Hồn Khóm Đá Xanh.

Tất cả những cây gỗ như Trắc, Cẩm lai, Giáng hương, mỗi loại trên Địa cầu đều có

một hồn chung gọi là Hồn Khóm loài Trắc, Hồn Khóm loài Cầm lai, Hồn Khóm loài Giáng hương.

Tất cả loài chó trên Địa cầu đều có một hồn chung gọi là Hồn Khóm loài Chó, v. v. .

Trừ ra con người mới có Hồn Cá nhơn riêng biệt đi đầu thai từ kiếp này qua kiếp kia.

SỰ CẤU TẠO HỒN KHÓM

Nói một cách tổng quát tại cõi Trần này, mỗi Hồn Khóm gồm nhiều Bộ Ba Trường Tồn ^[1] (Collection de Triades permanentes) được bao bọc trong ba lớp vỏ:

1)- Lớp vỏ ở trong cấu tạo bằng những phân tử làm ra Cảnh thứ Tư của cõi Trí Tuệ (Cõi Thượng Giới – Molécules du 4^e sous plan du plan mental).

2)- Lớp giữa làm bằng chất nguyên tử của cõi Trung Giới (Matière atomique du plan astral).

3)- Lớp vỏ này để che chở và nuôi dưỡng Bộ Ba Trường Tồn, cũng như bào thai ở trong tử cung chưa được tự do hoạt động.

BẢY LOẠI HỒN KHÓM

- 1)- Hồn Khóm thuộc về Cung thứ Nhứt.
- 2)- Hồn Khóm thuộc về Cung thứ Nhì.
- 3)- Hồn Khóm thuộc về Cung thứ Ba.
- 4)- Hồn Khóm thuộc về Cung thứ Tư.
- 5)- Hồn Khóm thuộc về Cung thứ Năm.
- 6)- Hồn Khóm thuộc về Cung thứ Sáu.
- 7)- Hồn Khóm thuộc về Cung thứ Bảy.

Ta biết rằng: Kim thạch sau đầu thai làm Thảo mộc, Thảo mộc đầu thai làm Cầm thú, Cầm thú sẽ đầu thai làm Con người hay là Tinh Linh gọi là Ngũ Hành (Esprits de la

nature) tùy theo thứ. Chỉ có bảy loài được đi đầu thai làm người như: Khỉ, Ngựa, Voi, Chó, Mèo, còn hai loài kia không biết; và bao nhiêu còn lại đầu thai qua các loài Tinh Linh hay Ngũ Hành.

Nhưng nên nhớ: loài Thảo mộc thuộc về Cung thứ Nhút vẫn đầu thai làm Cầm thú Cung thứ Nhút. Còn Cầm thú thuộc về Cung thứ Nhì thì đầu thai làm người hay làm Ngũ Hành thuộc về Cung thứ Nhì v. v. . . Không có việc đổi Cung, trừ ra con người.

SỰ PHÂN CHIA HỒN KHÓM

Hồn Khóm cũng như tế bào lâu ngày thì phân chia ra. Ban đầu một, sau thành hai, hai thành bốn, bốn thành tám, tám thành mười sáu v. v. . . . Cho tới một ngày kia, mỗi Hồn Khóm nhỏ gồm có một Bộ Ba Trường Tồn mà thôi. Tới chừng đó con thú mới có thể có Thượng Trí đứng đi đầu thai làm người.

Luôn luôn một Hồn Khóm lớn gồm nhiều Hồn Khóm nhỏ và Hồn Khóm tiến hóa.

Tại cõi Thượng Giới, Hồn Khóm có một hình dạng mập mờ. Qua cõi Trung Giới, hình dáng này rõ rệt hơn. Xuống tới cõi Trần, Hồn Khóm mới thật thành hình và hoạt động nhiệt liệt.

CHƯƠNG THỨ HAI

HỒN KHÓM KIM THẠCH (Âmes groupes Minérales)

Hồn Khóm Kim Thạch ở tại cõi Trần, nó gồm ba lớp vỏ, như đã nói trước đây.

1)- Lớp vỏ trong làm bằng những phân tử của cảnh thứ tư của cõi Trí Tuệ hay là cõi Thượng Giới (Molécules du 4^e sous plan du plan astral).

2)- Lớp giữa làm bằng chất nguyên tử căn bản của cõi Trung Giới (Matière atomique du plan astral).

3)- Lớp ở ngoài làm bằng chất nguyên tử căn bản của cõi Trần (Matière atomique du plan physique).

Ở trong ba lớp vỏ có một số Bộ Ba Trường Tồn (Triades permanentes).

SỰ SỐNG CỦA LOÀI KIM THẠCH

Dầu cho Kim Thạch, Thảo mộc, Cầm thú, Con người, hay là các hạng Thiên Thần, sự sống vẫn là Một.

Nhưng về loài Kim Thạch, chúng ta không thấy nó hoạt động như ba loài trên. Cho nên người ta mới gọi chúng nó là vô tri vô giác.

SỰ SỐNG CỦA CÁC LOÀI ĐÁ

Khi đi dạo núi, nếu ta để ý dòm mấy tấm đá lớn thì ta thấy chúng nó có những đường nổi phồng lên, giống như mạch máu của mình. Chính là sanh lực Prana theo những đường này vô nuôi những tế bào của cục đá. Nhờ sanh lực, cục đá mới lớn và sống như chúng ta.

SỰ TIẾN HÓA CỦA LOÀI KIM THẠCH

Loài Kim Thạch cũng tiến hóa như các loài khác. Chúng cũng thay đổi hình dạng, song rất chậm chạp. Phải một thời gian cả ngàn năm mới nhận thấy được điều đó.

HÌNH MỘT ĐÁ TIẾN HÓA

Trong quyển L'Occultisme et la Science (Huyền bí học và Khoa học) tác giả là bác sĩ

Charles Lancelin, nơi trang đầu có in hình một cục đá tiến hóa.

1)- Phía dưới đá cục.

2)- Chính giữa là cẩm thạch.

3)- Trên hết là thủy ngọc (Cristal de Jades).

Mấy chục năm trước đi dạo núi, tôi vẫn thấy nhiều cục đá tiến hóa, lớn có, nhỏ có. Chắc chắn trong quý bạn, có nhiều vị cũng thấy như tôi, song ít ai nghĩ đến việc cục đá và loài châu ngọc tiến hóa.

SỰ TIẾN HÓA CỦA LOÀI KIM KHÍ

Loài Kim Khí cũng tiến hóa. Loài nào cũng có thứ còn non, có thứ đúng tuổi. Cũng như vàng, màu sắc của nó chứng tỏ tuổi của nó. Vàng non màu vàng lợt, vàng đúng tuổi màu vàng sậm.

Một dòng suối từ núi Cô Tô chảy xuống, tôi thấy tận mắt có những mảnh vàng lẫn lộn với cát, tôi có bốc lên coi. Vàng này còn non, không biết mấy ngàn năm nữa mới dùng được nó.

ẢNH HƯỞNG CỦA ĐẤT, CỦA ĐÁ VÀ CỦA NƯỚC

Mỗi loại đá hay mỗi loại đất, như đá hoa cương (granit) sa thạch (grès), đá vôi, đá ong, đất sét, dung nham (lavre) đá ở trong núi lửa chảy ra v. v. . . **đều phát ra những luồng sóng từ điện có ảnh hưởng rất lớn đối với những người ở gần nó hay là cất nhà cửa trên đó, nhất là về sức khỏe và tánh tình.**

Ba yếu tố góp phần vào sự sanh ra ảnh hưởng này là:

1)- Yếu tố thứ nhất: Sự sống của đá.

2)- Yếu tố thứ nhì: Tinh chất ở cõi Trung Giới hợp với nó vì nó có phần đối chiếu ở cõi Trung Giới.

3)- Yếu tố thứ ba: Những Tinh Linh hay Ngũ Hành do nó quyển rũ lại ở với nó: Ảnh hưởng này tốt hay xấu tùy theo thứ.

Ngày và đêm, bốn mùa tám tiết, từ năm này qua năm nọ, áp lực này không ngớt gây ra những ảnh hưởng lớn lao và góp phần vào sự sanh hóa những giống nòi, những loại, những miền, những vùng và những cá nhân khác biệt.

Vì vậy lẽ trên đây mà có người tới cất nhà ở trên miếng đất nào đó thì thường đau ốm bệnh hoạn. Bỏ nơi đó đi ở chỗ khác thì khỏe mạnh, làm ăn phát đạt, tiền vô như nước, không còn túng thiếu nữa.

Người ta nói: hợp phong thổ hay không hợp phong thổ, điều này rất đúng. Khoa Địa lý rất hay, nhưng phải học cho tới nơi tới chốn mới ít lầm lạc.

Câu 'địa linh nhơn kiệt' không sai đâu.

ẢNH HƯỞNG CỦA NƯỚC

Cũng như đất, nước ở biển giả, sông rạch, ao hồ, giếng, mạch, đều có ảnh hưởng khác lạ lớn lao đối với con người, nhứt là biển giả, ảnh hưởng này thấy rõ rệt.

Cũng là ba yếu tố đã nói trước đây qui định ảnh hưởng:

1)- Sự sống của nước.

2)- Tinh chất vô ở trong nước.

3)- Loại Tinh Linh hay Ngũ Hành hợp lại với nó.

Ngày nay ít ai biết được những việc này, nhưng trong tương lai người ta sẽ khám phá ra được những chứng bệnh thuộc về loại trên đây và y sĩ sẽ khuyên bệnh nhơn đổi chỗ ở hay

đổi gió thay vì dùng thuốc men như thường lệ. Bởi vì không có thuốc nào chữa lành những bệnh như thế được. Đau nam chữa bắc thì tốn tiền chứ không thấy hiệu quả nào cả. Nhưng thật sự có một điều hết sức khó là phải tri ra cho đúng nguyên nhân của bệnh. Phương pháp Cảm xạ (Radiesthésie) giúp ích rất nhiều trong việc tầm kiếm này.

SỰ HAM MUỐN CỦA LOÀI KIM THẠCH

Loài Kim Thạch biết ham muốn như con người không?

Loài nào cũng có sự ham muốn cả. Hễ ưa nhau thì lại gần nhau, còn không thích nhau thì dang ra xa.

SỰ HAM MUỐN CỦA LOÀI ĐÁ

Trong các loại ngọc thì có ngọc Oan ương làm cho người ta để ý hơn hết.

Cục ngọc trống gặp cục ngọc mái thì xấp lại liền, không rời nhau, như ngọc Oan ương.

Còn mấy loại đá khác, không ai ra công quan sát, cho nên không biết sao mà nói. Có lẽ có thứ hấp với nhau và cũng có thứ thì cũng không hấp. Đây chỉ là ước đoán mà thôi.

SỰ HAM MUỐN CỦA KIM KHÍ

Còn về Kim khí xin đưa hai thí dụ sau đây:

I

Ta biết nước là sự kết hợp hai thứ khí: Khinh khí (Hydrogène) và Dưỡng khí (Oxygène).

Nếu ta bỏ vô nước một chút Sodium (chất nạt) thì ta thấy dưỡng khí liền bỏ khinh khí đăng nhập với Sodium. Ta không còn Nước nữa mà có một chất mới gọi là Oxyde Hydrate de Sodium. Còn Khinh khí thì bay đi.

II

Ta biết Acide Chlohydrique là sự hỗn hợp của Chlore (lục tố) và Hydrogène (khinh khí). Nếu ta bỏ vô acide một chút mặt kẽm (limaille de zinc) thì lập tức Chlore bỏ khinh khí nặng nhập với kẽm và làm ra Chlorure de Zinc, còn khinh khí bay đi.

Đây là một trong những phương pháp để làm ra khinh khí.

SỰ SỐNG CỦA LOÀI KIM KHÍ

Sự thí nghiệm của Giáo sư Jagadish Chandra Bose:

Cuối thế kỷ thứ 19, ông Giáo sư Jagadish Chandra Bose, Tiến sĩ Khoa học và Cử nhân Văn khoa, giáo sư tại Đại học đường Calcutta chứng minh rằng Loài Kim Khí cũng sống như các loài vật khác. Ông bày ra một cái máy đo được sức chọc phá và sự ứng đáp của các thứ kim khí đem ra thí nghiệm bằng những đường cong ghi trên ống lăn trụ quay tròn.

Ông so sánh những đường cong ghi sự ứng đáp của thiếc và nhiều loại kim khí khác với những đường cong ghi sự ứng đáp của bắp thịt thì thấy hai thứ khác nhau.

Kim khí cũng tỏ ra những triệu chứng mệt nhọc, nhưng thiếc thì ít hơn mấy thứ kia.

Những thuốc làm cho con người và thú vật bị kích thích, suy nhược và chết cũng làm cho các loài kim khí bị kích thích, suy nhược và chết vậy.

Loài kim khí chết là khi bị chọc phá mà nó không còn ứng đáp được nữa. Nếu trong lúc nó bị nhiễm độc mà đã thuốc kịp thì nó cũng sống lại vậy.

Ông J. Chandra Bose có gửi bài khảo cứu của ông qua Institution Royale ngày 10 Mai 1901 với nhan đề:

“Response of inorganic Matter to stimulus”

Người thường hay các nhà khoa học đọc bài này không thấy có chi là quan trọng bởi vì các Ngài chú trọng về vật chất. Còn đối với các nhà Huyền Bí Học, những sự thí nghiệm này rất có giá trị vì chúng chứng minh rằng không có những vật vô tri vô giác, chất nào cũng có sự sống, sự sống vẫn đại đồng. Các loài vật đều cảm xúc như nhau.

THÍ NGHIỆM VỚI LOÀI THẢO MỘC

Ông J. Chandra Bose cũng có thí nghiệm với loài thảo mộc. Một cọng rau, một lá cây, một nhánh cải bắp mới cắt, thì những đường cong vẫn giống nhau. Người ta có thể kích thích chúng nó, làm cho chúng nó mệt nhọc, suy nhược và đầu độc chúng nó.

Khi một cái cây bị đầu độc thì người ta rất đau lòng mà thấy một đốm ánh sáng nhỏ ghi những mạch động của cái cây theo đường cong càng ngày càng yếu, cuối cùng đường cong thành ra đường ngay rồi ngưng liền. Cái cây đã chết. Người ta đã phạm tội sát sanh. Đúng vậy, cái cây cũng có mạng sống như con người.

Ông J. Chandra Bose không có xuất bản bài diễn thuyết này, nhưng những sự kiện này có ghi trong quyển sách của ông nhan đề: Response in the Living and Non Living.

Bà A. Besant đến viếng ông tại tư gia, ông có lập lại những sự thí nghiệm này cho Bà thấy tận mắt.

CHƯƠNG THỨ BA

HỒN KHÓM CỦA LOÀI THẢO MỘC

Hồn Khóm của loài Thảo mộc có hai lớp vỏ:

1)- Lớp vỏ ở trong làm bằng những phân tử của cảnh thứ tư của cõi Trí Tuệ hay là cõi Thượng Giới.

2)- Lớp ở ngoài làm bằng những nguyên tử của cõi Trung Giới.

Và một số Bộ Ba Trường Tồn.

Lớp ngoài của Hồn Khóm làm bằng nguyên tử Hồng Trần không còn nữa, vì nó để nuôi cái Phách của Hồn Khóm Thảo mộc.

SỰ CẢM XÚC CỦA LOÀI THẢO MỘC

Loài Thảo mộc cũng cảm xúc như con người, mặc dù chúng ta không hiểu được điều đó ra sao.

Tỷ như: Hoa Quỳ luôn luôn hướng về mặt trời.

Cây mắc cỡ đung tơi thì xụ lá.

Trong thân cây, tế bào đực gặp tế bào cái thì xấp lại gần nhau.

NHỮNG CÂY ĂN THỊT SÂU BỌ, CHIM CHÓC, THÚ VẬT.

Có những cây ăn thịt sâu bọ, chim chóc và thú vật. Chúng tỏ ra rất xảo quyệt, biết gạt gẫm những con mồi.

Một trong những cây ấy là *Rossolis* (*Drosera Rotundifolia*), mọc trong bưng, trên bờ hay mấy chốn bùn lầy. Lá áo tròn, mặt trên thì đầy những lông đỏ nhọn, trên đầu mỗi sợi lông đều có một giọt mủ trắng giống như giọt sương. Những lông này thì cứng và đứng sừng như một cây thép gió.

Vô phước cho con sâu bọ nào lại đậu trên lá đang hút mủ. Cái đầu nó sẽ bị dính nhựa, còn thân mình thì bị lông quấn chặt. Trong một

thời gian từ một đến ba giờ đồng hồ, con mồi sẽ chết mất. Nếu là con sâu bọ lớn thì cái lá cuộn tròn lại đặng quấn chặt con mồi. Gắp con bướm hay là con chuồn chuồn bay lại đậu trên mặt cái lá thì mấy cái lá ở gần đó đều nghiêng mình xuống hiệp sức với nhau đặng chụp con mồi không cho thoát khỏi.

Ngoài ra còn những cây khác gọi là Grassette (Pinguicula), Drosophylus, Népenthès, Dioné américaine . . . Người ta biết 500 loài cây ăn thịt, khác nhau về phương pháp của chúng nó bắt mồi và những khí cụ của chúng nó dùng đều không giống nhau.

CÂY ĂN THỊT NGƯỜI

Trong rừng Trung Phi châu và Cù lao Madagascar có một thứ cây ăn thịt người và thú vật.

Thứ cây này không lớn, lối một thước bề cao. Nó có nhiều bẹ như bẹ chuối, bình thường thì ngã xuống đất. Khi con vật lại gần cây này thì nó tiết ra một thứ mùi làm cho con vật ngửi rồi thì mê man và đi lần lần tới những bẹ đang ngã vào đó. Mấy bẹ úp lại, vài ngày sau da thịt tan nát, chỉ còn bộ xương rớt ra thì những bẹ hạ xuống đất như cũ.

Lối nửa thế kỷ trước, tôi có đọc một bài báo đã thuật chuyện một người da trắng (không nhớ là du khách hay thám hiểm) vô rừng Phi châu bị cây ăn thịt. Sau trời đánh cây này chết.

VỀ CÂY ĂN THỊT NGƯỜI

Về Cây ăn thịt người, tôi xin trích bài 'Chuyện Khoa học' do ông Hoàng Chung sưu tầm, đăng vào báo Cách Mạng Quốc Gia ngày 12-4-1956. Nguyên văn như sau đây:

CHUYỆN KHOA HỌC: CÂY ĂN THỊT NGƯỜI

Bắt người và loài vật để ăn như thế nào?

Ăn thịt không phải là một sự cần thiết nhưng là một 'thói xấu' của giống cây quái ác này.

Năm 1878, nhà Thảo mộc học Đức tên là Carl Riche, sau một cuộc thám hiểm miền Đông Nam đảo Madagascar, có viết một bài trên tờ báo Khoa học khiến thế giới phải kinh ngạc. Trong khu rừng có giống mọi Mkedos ở, nhà thám hiểm được chứng kiến tận mắt một cảnh tượng ghê gớm: một giống cây thuộc loại lạ lùng chưa thấy khoa học nói tới bao giờ, đang . . . ăn thịt một người đàn bà.

Trong một bức thư viết cho bác sĩ Gredlonski, ông có thuật lại câu chuyện trên. Các báo hồi đó đều đăng tải làm dư luận và giới khoa học xôn xao hết sức chú ý. Nhà Thảo mộc học Carl Riche viết:

' . . . Tôi tới đảo Madagascar tại một khu vực có cây ăn thịt người. Trong cuộc viếng thăm Nữ chúa Ranavalp, tôi được Nữ chúa cho biết có nhiều người đã bị làm vật hi sinh cho giống cây quái ác kia.

'Nhờ có người đưa đường, tôi tiến vào khu rừng có cây hung dữ nói trên. Sau 6 ngày đi bộ liên tiếp, chúng tôi tới một khu rừng hoang vu, ngoài bìa một cánh rừng mà tôi tin chắc chưa có người da trắng nào bước chân tới. Ra lệnh một lần nữa cho tên mọi đưa đường theo tôi, tôi vào thẳng khu rừng âm u và cứ thế tiến sâu mãi. Sau 2 ngày đi liên tiếp, chúng tôi tới làng của thổ dân Mkedos, tôi yêu cầu được tiếp kiến với Thủ trưởng bộ lạc và xin phép ở lại vài ngày với thổ dân.

'Sau đây tôi được biết dân mọi địa phương thờ một cái cây rất linh thiêng vì trong cây có

một con quỷ dữ. Hàng năm, vào một mùa nào đó, dân địa phương phải đem một thiếu nữ nhan sắc hiển dâng cho cây Thần.

‘Sau một cuộc lễ rất trọng thể người ta đốt cháy cái cây kỳ dị cùng với người con gái hi sinh làm món ăn của cây.

‘Câu chuyện ghê rợn sắp xảy ra vào mùa thu tới nên tôi quyết định ở lại chứng kiến tận mắt tận tâm kịch.

‘Sáng sớm tinh sương ngày lễ kỳ dị kia, các thổ dân trong vùng, người lớn, đàn bà, trẻ con, ông già, tất cả đeo hành lý lên đường. Tôi nhập bọn đi theo.

‘Nhờ ánh trăng soi vằng vặc, cả đoàn người lạnh lùng đều đặn bước, lúc thì lội qua suối, lúc thì vượt qua đèo. Trưởng đoàn cho tôi biết cây ăn thịt người càng ngày càng hiếm và mỗi năm phải đi sâu vào trong rừng mới gặp.

‘Sáng hôm sau, chúng tôi đến một khoảng rừng thưa, ở giữa có mọc thứ cây kỳ dị mà tôi không biết thuộc loại gì. Thân cây cao chừng 10 thước, vỏ sù sì có mắt như vỏ trái thơm. Trên ngọn cây có một bông hoa trắng, rất to, chu vi chừng một thước rưỡi. Khoảng giữa gốc cây và bông hoa có 8 chiếc lá to mọc rũ xuống, dài từ 2 tới 3 thước, lồm chồm những gai. Giữa bông có 12 cái nhị to bằng ngón chân cái mọc thẳng lên trời. Không có một hơi gió thổi mà các nhị hoa lay động rung rinh không ngừng.

‘Vùng Thái dương đã lên. Thổ dân Mkedos đốt 12 ngọn lửa chung quanh Thần Mộc, rồi các cuộc vui bắt đầu luôn tới trưa, họ uống rượu, ăn cơm và nhảy múa, trừ một thiếu nữ đứng riêng một góc, yên lặng buồn rầu không dự cuộc vui đùa, ăn uống. Tóc nàng kết lại thành một búi ở giữa đỉnh đầu có cắm đầy hoa. Tay nàng lưng cùng những đồ trang sức.

‘Bỗng nhiên, mọi người im bật tiếng hò reo, tiếng trống thanh la nín thình. Mọi người nhất tề ngồi xuống và (*chỉ tiếc mất một câu, chưa tìm được bài khác đầy đủ hơn*).

‘Chẳng nói chẳng rằng anh ta chỉ vào cái cây ghê gớm. Chỉ một dáng điệu đó cũng đủ làm cho người con gái sợ hãi cuống cuồng, la hét om sòm rồi lăn lộn dưới đất. Thế là mấy chục anh đàn ông lực lưỡng, một tay cầm giáo dài, một tay lôi người con gái đáng thương đứng lên rồi đẩy mạnh vào gần cây.

‘Nàng rung mình mấy cái rồi liền đột nhiên, như người mê ngủ, nàng lừ đừ tiến vào giữa lùm cây là nơi Thần Mộc ngự trị.

‘Tới bên cây, người con gái cố sức leo lên ngọn, tới bên bông hoa trắng kỳ dị, úp mặt xuống cánh hoa mà uống chất nước đọng ở trong. Xong, nàng tụt xuống, dựa lưng vào thân cây, mắt nhắm lại và các đầu ngón tay bám chặt vào lượt vỏ sù sì. Thốt nhiên, như có phép lạ của con quỷ, các nhị hoa vươn dài ra từ cái một, vươn mãi rồi tự uốn cong xuống, cúi dần tới miệng mỗi lúc đó đã đứng yên như pho tượng có lẽ do mấy hùm nước mà nàng vừa uống trong cánh hoa. Các nhị hoa vươn mãi rồi quấn chung quanh thân người con gái, quấn vào cổ, vào cánh tay và hai bên đùi nàng. Trong khi đó, bao nhiêu lá cây, từ trước đến giờ vẫn không lay động, bỗng rung rẩy nhịp nhàng như mừng rỡ.

‘Rồi thì các lá cây tự mở rộng ra, để lộ hai hàng gai sắc chung quanh mép lá. Giống như con bạch tuộc, 12 cái nhị hoa nhấc bổng người con gái đáng thương lên lúc đó ngay đơ như chết.

‘Hoang mang trước cảnh lạ lùng khủng khiếp đó, tôi không có một hành động nào để cứu người thiếu nữ. Thật ra nếu tôi có một cử

chỉ nào phản đối, bọn mọi tất sẽ giết ngay tôi ném xác vào hàm răng của Thần Mộc.

‘Tôi ngây người ra nhìn. Các nhị hoa đặt người con gái đáng thương lên trên một chiếc lá rồi chiếc lá ngậm miệng lại.’ (mất một đoạn)

ĂN THỊT KHÔNG PHẢI LÀ MỘT ĐIỀU CẦN THIẾT

NHƯNG LÀ MỘT THÓI XẤU CỦA CÁC GIỐNG CÂY QUÁI ÁC NÀY

Khi người ta khám phá ra sự bí mật của loài cây ăn thịt người, người ta có cảm tưởng đứng trước một việc quỷ quái, trái ngược hẳn với luật lệ thiên nhiên của Tạo Hóa.

Là một loài cây chỉ cần ‘ăn’ có ánh sáng, ăn có thán khí để nhả ra dưỡng khí mà lại ăn thịt sống và biết dùng những mưu cơ để bắt mồi. Loại cây ăn thịt người cũng giống như các loại cây thường, có lá xanh để hút không khí và có rễ để hút các chất màu dưới đất để nuôi cây. Như vậy, cây không cần gì đến thịt sống để có thể sống và lớn lên. Vậy ăn thịt sống là một thói quen xấu xa, một sự đồi bại truyền thống của loài này vậy.

Bạn cũng như tôi, chúng ta không thể nào tưởng tượng có giống cây quỷ của bọn Mkedos hay giống cây sà trên đảo Mindanao.

Người ta kể lại một câu chuyện đã xảy ra tại vùng Arizona (Mỹ) để khuyên những người du lịch hay sơ suất, vô ý, phải đề phòng.

Vào khoảng đầu thế kỷ này, một anh chàng tên Rot Gut Peter nghiện rượu, một bữa vui bạn quá chén say sưa, ngất ngưỡng từ tiệm rượu trở về nhà. Nhưng anh ở xa, phải đi xuyên qua một bãi sa mạc mới tới nhà. Bắt đầu từ tối bữa say rượu đó, không ai trông thấy anh ta nữa.

Thời gian qua, không ai còn nghĩ tới anh Rot Gut Peter. Nhưng một bữa kia, dưới một cây bắt ruồi to lớn, một người đi tìm mỏ nhận thấy một chiếc đồng hồ đeo tay, 42 chiếc mắt sắt để khâu dây giày, 11 chiếc khuy áo, một khẩu súng sáu kiểu colt bắn 6 phát, một khóa thắt lưng và hai đồng đô la. Nhà chức trách điều tra thì được biết những thứ đó của anh chàng Rot Gut Peter. Và tấn bi kịch được dựng lại ngay.

Trong khi về nhà, anh bợm rượu kia say quá ngã vào một cây biết ăn thịt người. Cây này vớ được mồi ngon, bắt sống ngay ăn thịt và khi tiêu hóa xong, liền nhả ra những thứ không tiêu hóa được như đồng hồ, khóa thắt lưng, súng sáu v.v. . .

Câu chuyện trên có thật, mọi người đều biết nên thổ dân vùng Salomé, mỗi khi khuyên những tay giang hồ hay những du khách miền xa mới tới, thường mang câu chuyện trên ra kể lại và kết luận:

Đêm tối, đừng có dại dột mà đi qua bãi sa mạc. Lỡ rơi vào cây ăn thịt người thì chịu chung số phận anh chàng Rot Gut Peter.

CÁC PHẢN ỨNG CỦA THẢO MỘC

Năm 1970, Ông John Coats hiện giờ là Chánh Hội trưởng Hội Thông Thiên Học Quốc tế có viết một bài nhan đề: *Các Phản Ứng của Thảo Mộc* đăng trong Tạp chí Thông Thiên Học Úc châu (Theosophie in Australia 1970), Huỳnh H. V. dịch ra Việt ngữ và đăng trong Ánh Đạo số 20 năm 1971, xin chép ra đây cho quý bạn xem.

Mấy tháng sau này, báo chí Huê Kỳ bàn tán rất nhiều về sự phản ứng của thảo mộc trên phương diện tình cảm.

Sự việc bắt đầu với một viên Chánh Sở Cảnh sát đặc trách khám phá những lời dối trá bằng một cái máy dùng vào việc này. Một hôm ông ta mang về nhà một cái máy khám dối này và để bên cạnh một cây kiểng trồng trong chậu. Lúc ấy, một ý nghĩ đến với ông (một ý nghĩ rất tự nhiên đối với một nhà khoa học) là dùng máy này xem thử cây ấy, sau khi được tưới, có nóng hay lạnh gì thêm không. Ông bèn cột những cái lá phía trên vào máy và tưới cây.

Một việc xảy ra làm cho ông ngạc nhiên vô cùng: máy của ông ghi nhận một sự phản ứng của cây không phải ở phương diện vật lý mà trên phương diện tình cảm. Cây cho biết rễ đã hút nước và còn tỏ ra sung sướng. Ông không tin ở mắt ông, nhưng bằng chứng hiển nhiên quá nên ông bắt đầu những cuộc thí nghiệm khác.

Trong một cuộc thí nghiệm, ông đặt trong phòng làm việc của ông ở Nha Cảnh sát tại Nữ Uớc, một cái máy nhúng tôm sống vào nước sôi từ chập một. Ở cuối hành lang, trong ba phòng khác nhau, ông để ba chậu cây, mỗi cây đều được cột vào máy khám dối.

Các phòng ấy đều được khóa kỹ suốt đêm và được canh gác cẩn thận vì ông không muốn ai đến quấy rối cuộc thí nghiệm.

Sáng sớm, ông phát giác rằng các cây đều phản ứng mỗi lần tôm sống bị nhúng vào nước sôi và số phận của các con tôm này có ăn thua gì đến chúng nó ? Và tại sao chúng nó lại phản ứng ? Có một đau khổ nào, một sợ hãi nào truyền lan trong không khí chẳng? Bằng cách nào, sự đau đớn hay sự sợ hãi của tôm được chuyển sang chúng nó? Và chuyển sang ở phần nào của chúng nó?

Trong cuộc thí nghiệm khác, ông để hai chậu cây trong một phòng và cột cây thứ nhất

vào máy khám. Trong phòng ấy, người ta ra vào nhiều và có một người ngắt bẻ và nhổ cây thứ nhì ném dưới gạch và đạp lên. Người ta xem máy khám thì thấy cây trên phản ứng. Hai mươi bốn giờ sau, phòng mở cửa lại và người ta ra vào như trước. Cây này không lưu ý đến ai nhưng khi "kẻ sát hại" đến thì nó phản ứng ngay.

Người ta còn làm nhiều cuộc thí nghiệm khác và báo chí có nói đến rất nhiều nhưng tôi không nhớ hết được.

Một trong các cuộc thí nghiệm này chỉ rằng cây nhận biết những người sống chung quanh nó. Người nào sống với nó lâu, nó càng biết rõ, và nếu người này bị xe đụng cách xa nó lỗi vài khóm nhà, nó biết và phản ứng ngay. Làm sao nó biết chủ nó bị đụng xe? Bằng cách nào tai nạn được chuyển đến nó và bộ phận nào trong cây ghi nhận tin buồn? Các nhà bác học chưa giải thích được. Đối với chúng ta, các người Thông Thiên Học, sự kiện có một tầm quan trọng đặc biệt. Nó cho chúng ta biết rõ hơn rằng có một bản thể duy nhất, một sự sống duy nhất lan tràn khắp nơi và liên kết mọi sinh vật.

John Coast

Theosophia in Australia 1970.

(Trích tạp chí Ánh Đạo số 20 năm 1970)

Đọc bài này rồi, chúng ta tự hỏi: Phải chăng có sự liên kết vô hình giữa các loài vật và những sự cảm xúc truyền sang bằng những làn rung động.

Chúng ta biết rằng:

Cục đá có cái Phách và một đôi phần làm ra cái Vía.

Cái cây cũng có cái Phách, cái Vía và cái Trí mới tượng.

Con thú có: cái Phách, cái Vía và cái Trí.

Con tôm cũng biết đau đớn vậy. Khi nó bị nhúng vào nước sôi, nó dấy chết, sự cảm xúc của nó truyền đi bằng những làn rung động. Cái Vía của cái cây thân nhận được những làn rung động này nên mới có những sự phản ứng.

Muốn biết đúng sự thật thì phải mở đến Huệ nhãn, lời giải thích trên đây chỉ là giả thuyết mà thôi.

VÀI NGOẠI LỆ

Theo lời Đức Bà Annie Besant thì dường như sự tiến hóa của loài Kim thạch, Thảo mộc và phân nửa loài Thú vật, phần đầu tùy thuộc sự tiến hóa của Trái Đất hơn là sự tiến hóa của Jivatma ^[21], đại diện cho Chơn Thần.

Sự Sống của Ngôi thứ Ba (3^è Logos) ban rải xuống cõi Trần qua trung gian và sự biến đổi của hai Vị: một là Đức Hành Tinh Thượng Đế, Chủ tể Hệ Thống Địa Cầu, hai là Hồn của Trái Đất (Esprit de la Terre).

HỒN TRÁI ĐẤT LÀ AI?

Không có sự tiết lộ ra về sự bí mật của Vị này. Chỉ biết Ngài là một sanh vật dùng Trái Đất như thân mình, nhưng không thuộc về hạng Thiên thần. Trước kia, Ngài dùng Mặt trăng làm thân mình. Xin nhớ Mặt trăng là Địa cầu của Dãy Hành Tinh thứ Ba cũng như Trái Đất là Địa cầu của Dãy Hành Tinh thứ Tư.

Người ta có thể thường gặp một Nguyên tử Trường Tồn trong một hạt ngọc, một hạt rubis, một hạt Thủy xoàn, trái lại trong một số đông loài Kim thạch không có chứa một Nguyên tử Trường Tồn nào cả.

Đối với loài cây nhỏ mà sự sống ngắn ngủi như loài cây kiểng cũng không có Nguyên tử Trường Tồn.

Bao nhiêu đây tôi tưởng cũng khá đầy đủ cho người mới học Đạo, ngày sau sẽ biết thêm nhiều.

CHƯƠNG THỨ TƯ

HỒN KHÓM THÚ VẬT

Hồn Khóm Thú vật chỉ còn có một lớp vỏ ở trong mà thôi, làm bằng những phân tử của cảnh thứ Tư của cõi Trí Tuệ hay là cõi Thượng Giới.

Lớp thứ nhì đã tan rã để nuôi cái Vía của Hồn Khóm.

Hồn Khóm Thú vật cũng chứa đựng một số Bộ Ba Trường Tồn vậy.

CÓ KHÔNG BIẾT BAO NHIÊU HỒN KHÓM THÚ VẬT

Trên Địa Cầu có bao nhiêu loài thú thì có bao nhiêu Hồn Khóm . . . khác nhau. Nhưng nên biết, một Hồn Khóm là một Đại Hồn, nó còn chia nhiều hồn nhỏ nữa gọi là Tiểu Hồn.

Tỷ như: Các loài Cọp Hùm trên Địa Cầu có một hồn chung, một Đại Hồn gọi là Hồn Khóm Cọp Hùm. Nhưng Đại Hồn này còn chia ra nhiều Tiểu Hồn, gọi là Hồn Khóm của Cọp Bạch, Hồn Khóm của Cọp Vắt khăn, có mấy giống Cọp thì có mấy Hồn Khóm nhỏ.

Hồn Khóm loài Chồn chia ra nhiều Hồn Khóm nhỏ như: Hồn Khóm chồn đèn, Hồn Khóm chồn mướp, Hồn Khóm . . . v.v. . . .

Hồn Khóm loài chó chia ra: Hồn Khóm chó nhà, Hồn Khóm chó săn, Hồn Khóm chó vện, Hồn Khóm chó mực, Hồn Khóm chó chóc, Hồn Khóm chó rừng, Hồn Khóm chó sói, Hồn Khóm chó berger, Hồn Khóm chó Saint Bernard, Hồn

Khóm chó Terre Neuve, Hồn Khóm chó trình thám v.v. . . .

BẢN NĂNG TỰ NHIÊN CỦA LOÀI VẬT

Tôi biết vấn đề Hồn Khóm khó lắm, mặc dầu tôi cố gắng nhưng không biết làm sao giải cho thật rành rẽ để ai nấy đều hiểu.

Xin thí dụ: Một hồ lớn chứa nước trong vầy, ta múc nước ra đổ vô 20 cái chai rồi bỏ vô mỗi chai một thứ màu khác nhau. Xong rồi ta đem 20 chai nước này đổ lại trong hồ. Như vậy nước trong hồ không còn trong trẻo như trước nữa. Màu nó thành một màu đặc biệt do 20 thứ màu khác nhau và pha lẫn nhau tạo nên. Bây giờ giả tử: Hồ nước là Hồn Khóm (Đại Hồn), cái hồ trống là lớp vỏ, nước trong hồ là Hồn Thú vật, múc ra 20 chai nước là có 20 Hồn đi đầu thai, màu sắc bỏ vô chai là kinh nghiệm và tánh nết của mỗi con thú từ ngày nó mới sanh cho tới ngày nó chết. Nó chết rồi Hồn nó trở về nhập vô Hồn Khóm, đem những sự kinh nghiệm và tánh tình của nó ban rải cho Hồn Khóm rồi nó tan mất. Ngày sau con thú đi đầu thai thì có Hồn mới khác, chứ không phải Hồn của con thú trước trở lại thế gian vì Hồn thú chưa có cá tánh, nó không phải là Hồn riêng biệt như con người.

Nên nhớ rằng, loài thú vật ở rải rác khắp nơi trên mặt Địa Cầu; mỗi chỗ, khí hậu, phong thổ và sự sanh sống đều khác nhau.

Ta cũng biết rằng khi bỏ xác rồi mỗi con thú trở về Hồn Khóm đem những sự kinh nghiệm và tánh tình của nó phân phát đồng đều cho các phần tử, anh em với nó. Nếu Hồn Khóm chứa đựng 100.000 con thì mỗi con chỉ thâm nhập được 1/100.000 của những kinh nghiệm mà thôi.

Nhưng từ đời này qua đời kia, trải qua cả triệu năm như vậy, những sự kinh nghiệm và tánh tình càng ngày càng tăng gia, chúng sẽ thành những Bản Năng tự nhiên của con thú trong Hồn Khóm. Vì vậy cho nên vịt con thấy nước thì xuống lội, gà con thấy điều, quạ thì sợ chạy núp dưới cánh gà mẹ. Gà mái hết đẻ trứng rồi thì ấp, đúng ngày giờ gà con kháy mỏ đứng ra ngoài. Chuột thấy mèo thì chạy đi. Muỗi gặp con người và thú thì bu lại cắn đặng hút máu; thật sự là chúng nó phải ăn cỏ, chớ không phải nhờ máu huyết đặng sống v. v. . . .

HỒN KHÓM CHỨA BAO NHIÊU THÚ VẬT

Không biết chắc chắn là bao nhiêu vì có những thú nhỏ, những thú vừa vừa.

Tỷ như sư tử, cọp, beo, voi, mỗi Hồn Khóm nhỏ của mỗi thú chứa đựng không biết mấy ngàn con, ở trong rừng núi hay sa mạc trên Địa Cầu.

Còn những loài thú nhỏ như ruồi, muỗi, kiến, mỗi Hồn Khóm chứa đựng có lẽ cả ngàn triệu con.

BẢY LOÀI ĐƯỢC ĐI ĐẦU THAI LÀM NGƯỜI

Nói một cách tổng quát, thú vật sau đi đầu thai làm người. Nhưng sự thật chỉ có bảy loài được đi đầu thai làm người, còn mấy loài kia sau thành những Tinh Linh hay Ngũ Hành (Esprits de la nature). Ngũ Hành sau đầu thai qua hạng Thiên Thần và theo đường tiến hóa khác hơn đường tiến hóa của con người.

Trong bảy loài được đi đầu thai làm người, người ta biết được có năm loài là:

- 1)- Voi, tượng.
- 2)- Khỉ.

- 3)- Ngựa.
 - 4)- Chó.
 - 5)- Mèo.
- Còn hai loài kia không biết.

ĐIỀU KIỆN ĐƯỢC ĐI ĐẦU THAI LÀM NGƯỜI

Muốn được đi đầu thai làm người, con thú phải có Thượng Trí (Corps mental supérieur) hay là Nhân Thể (Corps Causal).

Muốn có Thượng Trí, con thú phải hội đủ hai điều kiện cần thiết:

a/- Điều kiện thứ nhất: con thú phải ở gần con người.

b/- Điều kiện thứ nhì: con thú phải theo một trong ba đường tiến hóa sau đây:

- 1)- Con đường thứ nhất: Tình cảm hay là Lòng yêu thương.
- 2)- Con đường thứ nhì: Mở mang trí tuệ.
- 3)- Con đường thứ ba: Mở mang ý chí.

A. ĐIỀU KIỆN THỨ NHẤT

Con thú phải ở gần người, bởi vì nhờ từ điển và tánh tình con người mà con thú bỏ tánh rừng rú của nó đặng tập tánh nết của con người.

Luôn luôn, thú vật nhà tiến hóa hơn thú vật rừng về phần tinh thần, mặc dầu về phương diện sức lực, thì thú vật rừng mạnh hơn thú vật nhà nhiều lắm.

Chắc hẳn nhiều bạn còn nhớ chuyện một đứa bé gái Ấn tên Parunam năm 1943 được 2 tuổi bị chó sói tha đi. Mẹ nó tưởng nó bị chó sói ăn thịt rồi. Nào ngờ sáu năm sau, năm 1949, trong một cuộc hành quân, người ta bắt được nó đang sống chung với bầy sói. Đem nó về Bệnh viện người ta tìm cách cải hóa nó.

Song hoài công vô ích. Nó không nói được một tiếng người nào cả, nó đi bốn chân, ăn thịt sống, nó tiết ra một mùi nồng nặc của chó sói. Nó lánh xa những ai muốn lại gần nó. Nó chỉ trứu mền chút ít con chó mà người ta đem cho nó để làm bầu bạn. Qua năm sau thì nó chết.

Tôi có đọc qua vài chuyện 'Những trẻ thú' khác. Tôi thấy những trẻ sơ sanh sống chung với loài thú nào thì lớn lên từ thân mình cho đến tánh tình đều giống như loài thú đó. Chúng không còn bản tánh của con người nữa. Bao nhiêu đây cũng đủ để chứng minh rằng từ điển và tư tưởng có ảnh hưởng rất lớn lao trong sự thay đổi từ Thể Xác đến Tánh Nết của con người và thú vật.

Tuy nhiên, còn có một điều không ai giải thích được là: Tại sao giống mãnh thú này không ăn thịt mấy đứa trẻ đó mà lại còn nuôi dưỡng như con ruột. Tại định mạng ư? Hoàn toàn bí mật.

B)- ĐIỀU KIỆN THỨ NHÌ

1)- *Con đường thứ nhứt*: Tình cảm hay là Lòng yêu thương

Nếu người chủ, tình cảm dồi dào, thương yêu con thú, như con chó chẳng hạn, lo lắng cho nó, săn sóc nó, dạy dỗ nó thì tự nhiên nó trứu mền chủ nó, nó cố gắng làm cho chủ nó vui lòng. Nó rất trung tín và không rời chủ nó. Chủ nó vắng mặt thì nó biết nhớ và buồn. Nó biết ra đường đón chủ nó. Chừng chủ nó về thì nó nhảy nhót, liếm tay, liếm chơn.

Cái Vía của nó mở mang rất nhiều. Nếu một ngày kia, tình thương thành linh vọt lên tới cõi Bồ Đề thì nó cắt đứt sợi dây liên lạc buộc trói nó với Hồn Khóm của nó. Nó sẽ có Thượng Trí và được đi đầu thai làm người.

2)- *Con đường thứ nhì*: Mở mang trí tuệ

Nếu người chủ là một nhà trí thức thì tư tưởng của Người sẽ kích thích cái Trí của con thú làm cho nó càng ngày càng mở mang. Ngày nào cái Trí của con thú phát triển tới bậc cao thì ngày đó nó sẽ có cá tánh và được đi đầu thai làm người.

3)- *Con đường thứ ba*: Mở mang ý chí.

Khi con thú được ở với một người chủ đạo hạnh cao siêu, ý chí cương quyết thì nó thương yêu và mến phục chủ nó. Ý chí của nó đã được kích thích. Hiệu quả của ý chí hiện ra trong xác thân như thế nào?

Con thú hết sức hoạt động, nó cố tâm thực hiện những điều của chủ nó muốn đặt phụng sự chủ nó. Nó sẽ nhờ ý chí mà mau đi đầu thai làm người.

Một vị La Hán có nói: Nếu quý Huynh mở được Huệ nhãn thì sẽ thấy con chó cũng biết tham thiền theo cách riêng của nó.

ĐẶC SẮC CỦA HAI CON ĐƯỜNG: TÌNH THƯƠNG VÀ Ý CHÍ

Các nhà Huyền bí học nói rằng những thú đi theo con đường Tình thương và Ý chí sẽ tạo ra sợi dây liên lạc giữa Chơn Thần và Phàm Nhơn một cách rất mau lẹ dường như chớp nháng. Còn những thú đi theo con đường Trí tuệ thì lần lần tạo ra sợi dây liên lạc đó, nghĩa là chậm hơn hai đường kia rất nhiều.

TRƯỜNG HỢP NGOẠI LỆ

Còn một trường hợp khác nữa là trường hợp ngoại lệ. Cũng có Ba con đường khác nhau và nghịch hẳn với Ba con đường trước:

- 1)- Con đường thứ nhất: Vì sợ sệt.
- 2)- Con đường thứ nhì: Vì thù hận.
- 3)- Con đường thứ ba: Vì muốn cầm đầu.

1/- CON ĐƯỜNG THỨ NHẤT: VÌ SỢ SỆT

Khi con thú bị người ta hành hạ khổ sở, đánh đập, chửi mắng không ngớt tức là đối đãi một cách tàn nhẫn thì nó đâm ra sợ sệt. Nó mới tìm hiểu nguyên nhân sự hung tợn của con người để tránh đi. Sự tìm hiểu này làm cho nó trở nên khôn quỉ và giúp cho nó mau thoát ra khỏi Hồn Khóm của nó. Những thú sẽ đi đầu thai theo cách này thì thành những người thuộc về hạng thấp thỏi, trí hóa eo hẹp và tánh tình không được tốt.

2/- CON ĐƯỜNG THỨ NHÌ: VÌ THÙ HẬN

Có khi sự sợ sệt sanh ra sự oán hận con người. Nếu sự thù hận này càng ngày càng tăng thì nó trở nên mạnh mẽ. Con thú sẽ tìm dịp báo thù ^[31]. Sự quỉ quyết của nó giúp nó mau đi đầu thai làm người hơn chúng bạn, song nó sẽ thành người dã man, hung dữ lạ thường, ưa sát hại trẻ thơ, phụ nữ và chém giết không gớm tay.

3/- CON ĐƯỜNG THỨ BA: Ý MUỐN CẦM ĐẦU

Trường hợp thứ ba này không phải là sợ sệt hay thù oán mà tánh kiêu căng muốn làm Chúa tể để cầm đầu một bầy như trường hợp của con bò u, trâu cổ, khỉ chúa, cọp chúa, rắn chúa v.v. . .

Chừng đi đầu thai làm người, chúng nó thích áp chế và hà khắc, ưa đánh đập và bắt buộc kẻ khác quỉ lụy chúng.

CON THÚ LÌA KHỎI HỒN KHÓM

Xin nhắc lại, Hồn Khóm lớn chia ra nhiều Hồn Khóm nhỏ. Ban đầu Hồn Khóm gồm 20 con rồi sau 10 con, 5 con. Tới một ngày kia mỗi Hồn Khóm chứa đựng có một con thì chừng đó con thú sắp được đi đầu thai làm người. Nói theo danh từ chuyên môn là mỗi Hồn Khóm gồm một Bộ Ba Trường Tồn và một lớp vỏ.

Từ đây về sau, sau khi con thú thác rồi, nó không trở về Hồn Khóm nó nữa vì nó đã tách ra khỏi rồi, nó ở một chỗ riêng mặc dầu nó chưa có cá tánh.

Nó lìa khỏi Hồn Khóm và nhờ lớp vỏ làm bằng chất Trí tuệ thay thế cho Thượng Trí. Một số đông thú vật nhà tiến hóa cao hơn đồng loại, chẳng hạn như chó, mèo, ngựa . . . sống ngoài Hồn Khóm. Chúng cũng còn đi đầu thai vậy, nhưng mà chúng là những sanh vật riêng biệt chứ không còn là thú vật nữa.

TỚI CHỪNG NÀO CHÚNG NÓ ĐƯỢC ĐI ĐẦU THAI LÀM NGƯỜI?

Mười sáu triệu rưỡi năm trước, sau khi phân chia nam nữ rồi, cánh cửa thiên nhiên ngăn cách con người và thú vật đóng lại, nghĩa là từ đó cho tới Cuộc Tuần Hườn Thứ Bảy, Dãy Địa Cầu này tan rã, không có con thú nào được đi đầu thai làm người nữa.

Tuy nhiên vẫn có ngoại lệ. Một số rất ít thú vật nhứt là chó tiến hóa hơn các loài vật khác sẽ được đi đầu thai làm người khi nó qua Bầu Hành Tinh thứ Năm là Bầu Thủy Tinh (Mercure) ^[4].

LỜI KHUYÊN CỦA NHÀ HUYỀN BÍ HỌC

Các nhà Huyền bí học đều khuyên con người đừng quá thương thú vật và săn sóc nó

quá mức độ trung bình, bởi vì điều này giúp con thú mau tách ra khỏi Hồn Khóm của nó trong khi nó chưa có đầy đủ nghiệm. Sau đi đầu thai làm người, nó còn giữ tánh thú, sẽ làm hại nhiều hơn là làm lợi.

Xin quý bạn đọc đoạn chót của Chương V nói về Hồn Khóm (Âmes groupés) trong quyển 'Sự Khảo Cứu về Tâm Thức' của Đức Bà Annie Besant.

H Ế T

^{[[1]]} Về Bộ Ba Trường Tồn xin xem lại quyển trước.

^{[[2]]} Jivatma là ba Ngôi Thiêng Liêng – Triade spirituelle.

^{[[3]]} Người ta nói rắn trả thù . Việc này có thật, vì tôi đã thấy tận mắt một chuyện rồi. Con rắn chết mà hại được người nó muốn trả thù. Cọp và Voi cũng trả thù vậy.

^{[[4]]} Xin nhớ: Ngày sau, đúng ngày giờ con người và các loài vật sẽ bỏ Bầu Trái Đất qua Bầu Thủy Tinh (Mercure) đăng học những bài học khác.

Chi Bộ Dưới Chơn Thầy, thuộc Hội Thông Thiên Học Việt Nam, Hội Thông Thiên Học Thế giới

số 17 Hùng Vương, Vĩnh Long, Việt Nam.